TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119 /2024/HS-ST
Ngày: 20/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 08 năm 2024 về tội "Đánh bạc", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Phạm Thị T, Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1991, tại: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Không rõ; Mẹ: Phạm Thị H (đã chết); Bị cáo là con đầu trong gia đình có hai chị em. Chồng: Không rõ; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm: 2015, nhỏ sinh năm: 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01.

- Ngày 25/5/2022, Phạm Thị T bị Công an huyện L phạt 1.500.000đ về hành vi "Đánh bạc" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC. (Chưa chấp hành đóng phạt).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang cư trú tại ấp K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người làm chứng: + Ông Phan Quốc T1, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Ông Lữ Sĩ A, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2024, tại quán cà phê không tên thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Phan Quốc T1 làm chủ, Công an thị trấn L, huyện L phát hiện, bắt quả tang T1, Lữ Sĩ A, Lê Văn D, Nguyễn Thị Ngọc L và Phạm Thị T cùng một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch đã bỏ chạy thoát) có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bầu cua, đồng thời, Cơ quan Công an thu giữ vật chứng gồm: 02 con xúc sắc bằng giấy; 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng thu giữ của D; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F7, màu xanh, thu giữ của L; 01 điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, màu vàng, thu giữ của T cùng tổng số tiền 1.800.000đ (trong đó: Thu giữ trong người Sĩ Anh 1.550.000đ, thu giữ trong người Toàn 250.000đ).

Tại Cơ quan Công an các đối tượng khai nhận hình thức đánh bạc và số tiền đánh bạc của từng đối tượng đem theo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau:

* Về hình thức chơi đánh bạc:

Người chơi sử dụng một tờ giấy lớn, trên mặt giấy kẻ 6 ô, mỗi ô có vẽ các hình bầu - cua - tôm - cá - nai - gà, 3 quân (con) xúc sắc hình hộp vuông, trên 6 mặt của con xúc sắc cũng vẽ tương ứng các hình bầu - cua - tôm - cá - nai - gà, 01 cái đĩa và 01 cái tô. Sau đó, người làm cái đặt tờ giấy trên bàn cho những người chơi đặt tiền cược vào các ô tương ứng trên mặt giấy. Sau khi những người chơi đã đặt tiền cược, nhà cái bắt đầu lắc (những con xúc sắc được bỏ trên một cái đĩa, phía trên úp lại bằng một cái tô) và mở ra. Nếu người chơi nào đặt vào những ô có hình tương ứng với bề mặt trên cùng của con xúc sắc sau khi nhà cái lắc sẽ thắng, được nhà cái chung tiền và ngược lại (nhà cái chung theo số lượng hình trên con xúc sắc, ví dụ: Người chơi đặt 10.000đ vào ô có hình con tôm, nếu lắc ra được 01 con súc xắc có hình tôm nhà cái phải chung 10.000đ, nếu 02 con súc xắc có hình tôm nhà cái phải chung 20.000đ, nếu 03 con súc xắc có hình tôm nhà cái phải chung 30.000đ).

* Về số tiền các đối tượng đem theo sử dụng vào mục đích đánh bạc:

- Phạm Thị T đem theo số tiền 200.000đ và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang, T hoà vốn.

- Phan Quốc T1 đem theo số tiền 230.000đ và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang, T1 thua 180.000đ.

- Nguyễn Thị Ngọc L đem theo số tiền 1.140.000đ và dùng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang, L thua 1.140.000đ nên đã nghỉ chơi.

- Lê Văn D đem theo số tiền 60.000đ và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang, D thua 60.000đ nên đã nghỉ chơi.

- Lữ Sĩ A đem theo số tiền 1.800.000đ, nhưng chỉ sử dụng 250.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại 1.550.000đ không dùng để đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang, Anh thua 50.000đ.

Như vậy, tổng số tiền Phạm Thị T, Phan Quốc T1, Lữ Sĩ A, Lê Văn D, Nguyễn Thị Ngọc L, sử dụng mục đích để đánh bạc vào ngày 24/4/2024 là 1.880.000đ (dưới 5.000.000đ).

- *Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:*

+ Đối với số tiền 1.550.000đ thu giữ của Lữ Sĩ A; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn D; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F7, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị T; qua điều tra xác định, không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản trên cho A, D, L và T.

+ Riêng 02 con xúc sắc bằng giấy; 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (đã qua sử dụng) và số tiền 250.000đ. Tất cả số vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKSLĐ, ngày 12-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử bị cáo Phạm Thị T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Về vật chứng:

- Đối với số tiền 1.550.000đ thu giữ của Lữ Sĩ A; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn D; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F7, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị T; qua điều tra xác định, không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản trên cho A, D, L và T là đúng quy định nên không xem xét.

- 02 con xúc sắc bằng giấy; 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Số tiền 250.000đ là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng; bị cáo nói lời nói sau cùng đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2024, tại quán cà phê không tên thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Phan Quốc T1 làm chủ, Công an thị trấn L, huyện L phát hiện, bắt quả tang T1, Lữ Sĩ A, Lê Văn D, Nguyễn Thị Ngọc L và Phạm Thị T cùng một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch đã bỏ chạy thoát) có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bầu cua với tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 24/4/2024 là 1.880.000đ (dưới 5.000.000đ).

Mặc dù, số tiền dùng để đánh bạc được xác định dưới 5.000.000đ, nhưng trước đó Phạm Thị T đã có 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc", chưa được xóa tiền sự, do đó hành vi của Phạm Thị T đã cấu thành tội **"Đánh bạc"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như sau: "*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*"

Bị cáo Phạm Thị T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội nên cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân, chưa chấp hành đóng phạt mà đã tiếp tục thực hiện việc đánh bạc trái phép, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Việc làm và thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Phan Quốc T1, Lữ Sĩ A, Lê Văn D, Nguyễn Thị Ngọc L có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bầu cua với tổng số tiền 1.880.000đ (dưới 5.000.000đ). Các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý hình sự đối với các đối tượng trên là đúng quy định.

Đối với những người có hành vi đánh bạc cùng bị cáo và các đối tượng khác, thời điểm Cơ quan Công an bắt quả tang đã bỏ chạy; Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Đối với số tiền 1.550.000đ thu giữ của Lữ Sĩ A; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn D; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F7, màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L; 01 điện thoại di động, không rõ nhãn hiệu, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Thị T; qua điều tra xác định, không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản trên cho A, D, L và T là đúng quy định nên không xem xét.

Đối với 02 con xúc sắc bằng giấy; 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Số tiền 250.000đ là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 con xúc sắc bằng giấy; 01 tờ giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng)

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 124/BB-CCTHADS ngày 12-8-2024 và biên lai thu tiền số 0001518 ngày 16 tháng 8 năm 2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- UBND phường 11, TP . Vũng Tàu.
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền